

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **169/2020/HSST**
Ngày: 04 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga
2. Bà Trần Thị Đúng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Đang- Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 194/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thanh S, sinh năm 1979 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B19/30 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A1/46 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn S (chết) và bà Võ Thị Đ (sinh năm 1943); vợ Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1987 – đã ly hôn), có 2 người con sinh năm 2007 và 2010;

Tiền án, Tiền sự: không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 10/7/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/07/2020, Công an xã B, huyện C phối hợp Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà địa chỉ A1/46 ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà chỉ có Trần Thanh S và S tự nguyện giao nộp 1 bóp da màu nâu bên trong có 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu được S khai nhận là ma túy tổng hợp (hàng đá) của S cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Qua test ma túy cho thấy S có sử dụng ma túy. S khai nhận là người nghiện ma túy từ năm 2015 cho đến nay. Nguồn gốc 05 gói ma túy bị Cơ quan công an thu giữ vào ngày 10/07/2020 là do S mua của 01 người đàn ông tên B (không rõ lai lịch) với giá 700.000 đồng tại khu vực hẻm D, phường Đ, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, S cất 05 gói ma túy vừa mua được vào 01 bóp da màu nâu rồi đi về nhà tại địa chỉ A1/46 ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/07/2020 thì S bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ. Ngoài ra S còn khai nhận trước đây đã mua ma túy của Bình được ba lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 700.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1169/KLGĐ-H ngày 17/07/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu chứa trong 05 gói nylon, được niêm phong ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7650 gram (không phẩy bảy sáu năm không gram), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, đã giám định có khối lượng 0,7650g loại Methamphetamine.
- 01 bóp da màu nâu.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
- 01 quẹt gas màu vàng.

Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 28 tháng 09 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 01 (một) năm 06 tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh lập lúc 00 giờ 20 phút ngày 10/7/2020 cùng các chứng cứ, tài liệu, tang vật có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì muốn có ma túy sử dụng nên ngày 10/7/2019 bị cáo mua của người đàn ông tên B (chưa rõ lai lịch) tại khu vực hẻm D, phường Đ, quận E số ma túy này về cất giấu để sử dụng thì bị bắt quả tang. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ bị bắt, thông qua kết quả giám định có tổng trọng lượng 0,7650 gram ma túy, loại Methamphetamine. Số lượng ma túy này bị cáo khai tàng trữ để sử dụng, hành vi của bị cáo Trần Thanh S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy mà nhà nước ta đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Những người có hành vi vi phạm, tùy tính chất, mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Song vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với người bán ma túy cho bị cáo là đối tượng không rõ lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[6] Về vật chứng vụ án:

[7] 01 gói niêm phong bên trong có 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,7650 gram (hiện để trong một gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1169/20 Bình Chánh có chữ ký ghi tên Trần Thanh S, hình dấu Công an xã B), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] 01 (một) bóp da màu nâu, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 (một) quẹt gas màu vàng. Đây là tài sản của bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận toàn bộ quan điểm truy tố của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[11] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 ;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2020.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 05 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,7650 gram (hiện để trong một gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1169/20 Bình Chánh có chữ ký ghi tên Trần Thanh Svà hình dấu Công an xã B; 01 (một) bóp da màu nâu, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 (một) quẹt gas màu vàng. (Tất cả vật chứng trên Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/10/2020 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND huyện Bình Chánh; (2)
- CA huyện Bình Chánh; (2)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh; (2)
- PV 06 - Công an TPHCM; (1)
- Sở tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Lưu; (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Duy Linh